

Số: 29 /KH-UBND

Bình Long, ngày 19 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH

**Triển khai Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm OCOP”
trên địa bàn thị xã Bình Long giai đoạn 2022 - 2025,
định hướng đến năm 2030**

Căn cứ Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 05/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 20/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình OCOP; Quyết định số 781/QĐ-TTg ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số phụ lục Quyết định số 1048/QĐ-TTg; trên cơ sở đề nghị của các địa phương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung triển khai Chu trình OCOP;

Căn cứ Quyết định số 2277/QĐ-BNN-VPDP ngày 05/6/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc phê duyệt Đề cương đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm” giai đoạn 2017 - 2020, định hướng đến 2030 và bộ công cụ điều tra, khảo sát; Công văn số 6384/BNN-VPDP ngày 15/9/2020 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về việc hướng dẫn triển khai một số nội dung thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP);

Căn cứ Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 2808/QĐ-UBND ngày 26/12/2019 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch 28-KH/TU ngày 07/7/2021 của Thị ủy Bình Long kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Bình Long lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020–2025 và Chương trình hành động số 01-CTHD/TU của Thị ủy Bình Long; Căn cứ Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 19/11/2021 của Thị ủy Bình Long thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2021-2026 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế thị xã tại Tờ trình số 31/TTr-PKT ngày 19/8/2022,

UBND thị xã Bình Long ban hành kế hoạch Triển khai Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm OCOP” trên địa bàn thị xã Bình Long giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Bình Phước, giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2030; xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn 2022 - 2025 và định hướng giai đoạn 2026 - 2030 của thị xã để triển khai thực hiện.
- Bảo đảm phát triển sản phẩm theo các yêu cầu của chương trình OCOP và bảo đảm chất lượng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ trong chương trình.
- Cung cấp thông tin cho các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất về các tiêu chuẩn cần đạt, từ đó so sánh với hiện trạng sản phẩm để triển khai tổ chức sản xuất; tư vấn và hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất trong xây dựng bộ máy tổ chức sản xuất - kinh doanh, phát triển sản xuất và sản phẩm theo tiêu chuẩn.
- Phạm vi triển khai thực hiện trên địa bàn thị xã (bao gồm các xã, phường).
- Đối tượng thực hiện: Các doanh nghiệp nhỏ và vừa, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh.

2. Yêu cầu

- Phát triển các sản phẩm OCOP theo đúng mục tiêu, tiêu chí của Chương trình OCOP theo quy định; Bám sát mục tiêu, định hướng về Chương trình OCOP của Tỉnh và tình hình thực tế của thị xã, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và các giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện Chương trình OCOP.
- Phát huy các tiềm năng, lợi thế và truyền thống của địa phương để phát triển các sản phẩm đặc sản có giá trị cao về kinh tế và văn hóa; phát huy sự sáng tạo và sức mạnh cộng đồng để tổ chức sản xuất và hình thành các sản phẩm gắn với giá trị cộng đồng.
- UBND các xã, phường; các cơ quan, ban, ngành đoàn thể của thị xã; và các Doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Trang trại, Hộ kinh doanh (*gọi tắt là các Cơ sở sản xuất*) phối hợp thực hiện tốt các nội dung hoạt động của Chương trình OCOP.
- Các đơn vị, tổ chức, cá nhân sử dụng kinh phí hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP phải đúng mục đích, đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và hiệu quả.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa) để sản xuất các sản phẩm truyền thống, sản phẩm, dịch vụ có lợi thế đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, góp phần phát triển kinh tế nông thôn theo hướng phát triển nội sinh và gia tăng giá trị của thị xã và của tỉnh.

- Thông qua việc phát triển sản xuất tại địa bàn khu vực nông thôn góp phần thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, bảo vệ môi trường và bảo tồn những giá trị truyền thống tốt đẹp của nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Giai đoạn 2022-2025

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chương trình OCOP đến các cấp, các ngành và nhân dân trong thị xã.

- Mỗi xã, phường xác định và đăng ký phát triển ít nhất 1 sản phẩm thế mạnh của địa phương để theo dõi, hỗ trợ tham gia Chương trình OCOP.

- Phát triển các chủ thể tham gia Chương trình OCOP: Có ít nhất 3 chủ thể tham gia Chương trình OCOP.

- Công nhận chứng nhận sản phẩm OCOP có từ 3-4 sản phẩm đạt từ hạng 3 sao đến 4 sao.

- Đào tạo, tập huấn cho 100% cán bộ quản lý Chương trình, lãnh đạo các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP được đào tạo chuyên môn quản lý sản xuất.

- Duy trì chu trình OCOP thường niên.

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống quản lý, điều hành Chương trình OCOP.

2.2. Giai đoạn 2026 - 2030

- Phân đấu đến năm 2030 mỗi xã phường có một sản phẩm OCOP.

- Phát triển các chủ thể tham gia Chương trình OCOP: Đảm bảo tất cả các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia chương trình OCOP, đồng thời phát triển mới ít nhất 3 chủ thể tham gia Chương trình OCOP.

- Phát triển và duy trì sản phẩm OCOP: Duy trì chu trình OCOP thường niên; đảm bảo tất cả các sản phẩm thuộc nhóm sản phẩm OCOP hiện có trên địa bàn thị xã tham gia Chương trình OCOP, đồng thời phát triển mới ít nhất 3 sản phẩm.

- Tạo nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao, mang tính đặc trưng, lợi thế so sánh của từng địa phương, đáp ứng yêu cầu tiêu dùng tại chỗ và xuất khẩu.

- Phát triển các hình thức tổ chức, sản xuất kinh doanh, theo hướng giá trị gia tăng lợi ích cho cộng đồng, góp phần phát triển kinh tế địa phương.

- Tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá thương hiệu sản phẩm OCOP.

III. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHU TRÌNH OCOP

1. Nhiệm vụ triển khai chu trình OCOP

1.1. Tuyên truyền, hướng dẫn về Chương trình OCOP; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về Chương trình OCOP trên địa bàn thị xã, cụ thể:

- UBND các xã, phường chủ động phối hợp với Phòng Kinh tế, Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai, hướng dẫn quy trình xây dựng sản phẩm OCOP.

- Các cơ quan, ban, ngành của thị xã; UBND các xã, phường tích cực

tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của Chương trình OCOP.

- Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã chủ trì, phối hợp cùng phòng Kinh tế và Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP xây dựng các bản tin, phóng sự, bài viết giới thiệu sản phẩm OCOP trên địa bàn thị xã.

1.2. Xây dựng ý tưởng sản phẩm: Yêu cầu ý tưởng/sản phẩm đăng ký cần được đánh giá trên các nội dung:

- Sự phù hợp của sản phẩm so với mục tiêu, quan điểm của Chương trình: Sản phẩm tham gia Chương trình OCOP ưu tiên các sản phẩm đặc trưng, truyền thống, lợi thế của địa phương, gắn với đời sống và có tiềm năng mang lại lợi ích kinh tế cho cộng đồng. Sản phẩm đã hình thành nhưng chưa hoàn thiện, sản phẩm tiềm năng đều được đưa vào kế hoạch của địa phương.

- Sự phù hợp của các tổ chức, cá nhân đăng ký: Các tổ chức, cá nhân đăng ký tham gia Chương trình gồm: Hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh.

1.3. Xây dựng phương án sản xuất kinh doanh

Yêu cầu phương án kinh doanh được xây dựng và lựa chọn ngoài các yêu cầu chung, cần phải xác định rõ các định hướng, giải pháp để thực hiện các yêu cầu tương ứng với mục tiêu phân hạng sản phẩm theo Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm.

1.4. Triển khai phương án kinh doanh

Yêu cầu tùy vào từng trường hợp, nội dung hỗ trợ cần tập trung để giúp các chủ thể nâng cao năng lực, đáp ứng các yêu cầu của Bộ tiêu chí, như: nguồn nguyên liệu; sử dụng lao động địa phương; đào tạo/tập huấn về tay nghề; mở rộng quy mô sản xuất; tiêu chuẩn chất lượng; bao bì, nhãn mác sản phẩm; phát triển liên kết và mở rộng kênh phân phối,...

1.5. Đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP

Yêu cầu: Quá trình tổ chức đánh giá phải đảm bảo công khai, minh bạch và theo đúng quy định.

1.6. Xúc tiến thương mại

2. Một số nội dung cần quan tâm trong triển khai chu trình OCOP

2.1. Chu trình OCOP thường niên gồm 6 bước trên cơ sở nguyên tắc “dân biết, dân bàn, dân làm, dân thụ hưởng” (đề xuất nhu cầu từ dưới lên, theo nhu cầu và khả năng của hộ sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp), căn cứ vào điều kiện thực tế, đặc biệt là sản phẩm tham gia Chương trình, UBND các xã, phường làm rõ nội dung, triển khai phù hợp và hiệu quả gắn với trách nhiệm của các đơn vị trong hỗ trợ các chủ thể.

2.2. Xác định rõ những nội dung tập trung ưu tiên đối với hai nhóm sản phẩm tham gia Chương trình OCOP gồm:

a) Các sản phẩm tiềm năng: Ưu tiên các ý tưởng sản phẩm mới, đặc biệt là sản phẩm chế biến, chế biến sâu, sản phẩm truyền thống gắn với lợi thế, tiềm năng của địa phương; tập trung hỗ trợ hình thành các phương án kinh doanh để phát triển sản phẩm hàng hóa theo chuỗi giá trị; phải có sự tham gia của UBND cấp xã và các phòng ban liên quan, để hỗ trợ từ khi hình thành ý tưởng, xây

dựng và triển khai phương án kinh doanh, hỗ trợ chủ thể tiếp cận tín dụng, ứng dụng khoa học công nghệ, đào tạo nghề,... để các chủ thể nâng cao năng lực, phát triển sản phẩm OCOP.

b) Các sản phẩm OCOP đã hình thành và sản phẩm đã được đánh giá, phân hạng OCOP: Phối hợp với các sở ngành thực hiện hoạt động xúc tiến thương mại, hỗ trợ các chủ thể phát triển thị trường, kênh phân phối sản phẩm OCOP.

c) Các sản phẩm tham gia Chương trình OCOP gồm 06 ngành hàng (gồm: (1) thực phẩm; (2) đồ uống; (3) thảo dược; (4) vải và may mặc; (5) lưu niệm - nội thất - trang trí; (6) dịch vụ du lịch nông thôn và bán hàng).

(Đính kèm phụ lục danh mục phân loại sản phẩm tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm (ocop) và phân công đơn vị phụ trách hướng dẫn)

d) Bộ Tiêu chí của sản phẩm OCOP gồm ba (03) phần:

- Phần A: Các tiêu chí đánh giá về sản phẩm và sức mạnh cộng đồng (35 điểm), gồm: Tổ chức sản xuất; phát triển sản phẩm; sức mạnh cộng đồng.

- Phần B: Các tiêu chí đánh giá về khả năng tiếp thị (25 điểm), gồm: Tiếp thị; câu chuyện về sản phẩm.

- Phần C: Các tiêu chí đánh giá về chất lượng sản phẩm (40 điểm), gồm: Chỉ tiêu cảm quan, dinh dưỡng, tính độc đáo của sản phẩm; tiêu chuẩn sản phẩm; khả năng xuất khẩu, phân phối tại thị trường quốc tế.

(Tiêu chí từng nhóm, phân nhóm sản phẩm theo quy định tại Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 781/QĐ-TTg ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ)

2.3. Tổ chức Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp thị xã:

a) Căn cứ vào số lượng hồ sơ đăng ký, đặc điểm về thời vụ của sản phẩm của địa phương tổ chức Hội đồng đánh giá, phân hạng thường xuyên. Hoạt động đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP phải căn cứ vào yêu cầu đối với các chỉ tiêu tối thiểu phải đạt theo phân hạng sao theo quy định.

b) Để tạo điều kiện thuận lợi, giảm tối thiểu chi phí trong chuẩn bị hồ sơ đánh giá sản phẩm OCOP, UBND các xã - phường hướng dẫn các chủ thể: Hồ sơ cung cấp cho thành viên Hội đồng OCOP các cấp gồm các tài liệu theo quy định tại Mục 3, Phụ lục II, Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ; các hồ sơ khác (tài liệu minh chứng bổ sung,...) chuẩn bị 1 bộ đầy đủ để các thành viên Hội đồng kiểm chứng tại các buổi họp (trường hợp cần thiết và nếu có yêu cầu).

3. Trách nhiệm tổ chức triển khai

3.1. UBND các xã - phường

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng, người dân và các chủ thể OCOP trên địa bàn xã, phường về Chương trình OCOP.

- Rà soát các sản phẩm tiềm năng trên địa bàn, khuyến khích, hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký Chương trình OCOP và chuẩn bị hồ sơ sản phẩm, xác nhận các nội dung của hồ sơ minh chứng về tỷ lệ sử dụng lao động địa phương, nguồn nguyên liệu”.

- Chủ trì tổ chức khảo sát, đánh giá hiện trạng sản phẩm về: Nhu cầu, thị hiếu của thị trường đối với sản phẩm; vùng nguyên liệu; lực lượng lao động có tay nghề; khả năng đầu tư phát triển sản phẩm OCOP theo yêu cầu của Chương trình; xây dựng phiếu đăng ký ý tưởng/sản phẩm OCOP; phối hợp với cơ quan quản lý OCOP thị xã (Phòng Kinh tế), tổ chức/chuyên gia tư vấn OCOP để hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện ý tưởng/sản phẩm đăng ký (đáp ứng yêu cầu mục 1.2, phần III).

- Phối hợp với cơ quan quản lý OCOP thị xã (Phòng Kinh tế), tổ chức/chuyên gia tư vấn OCOP để hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể xây dựng phương án kinh doanh Lưu ý: (Phương án kinh doanh được xây dựng và lựa chọn ngoài các yêu cầu chung, cần phải xác định rõ các định hướng, giải pháp để thực hiện các yêu cầu tương ứng với mục tiêu phân hạng sản phẩm theo Bộ tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm).

- Tổ chức theo dõi tiến độ, nắm bắt thông tin về về quá trình triển khai phương án kinh doanh để phối hợp với cơ quan quản lý OCOP thị xã, tổ chức/chuyên gia tư vấn OCOP để hướng dẫn, hỗ trợ các chủ OCOP.

- Căn cứ vào phương án kinh doanh, thực tế của các chủ thể để UBND xã, phường xác nhận về tỷ lệ lao động, nguyên liệu địa phương theo quy định tại Quyết định số 781/QĐ-TTg ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp nhận thông báo về kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP của Hội đồng đánh giá sản phẩm OCOP thị xã; trao đổi với các chủ thể về kết quả và xây dựng kế hoạch hỗ trợ tiếp theo (nếu có).

3.2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT, Sở Công thương và UBND các xã - phường tuyên truyền nâng cao nhận thức về Chương trình OCOP.

- Phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn UBND các xã, phường rà soát các sản phẩm tiềm năng; tổng hợp xây dựng kế hoạch, đề xuất về ý tưởng/sản phẩm đăng ký của các xã, phường; phối hợp với các tổ chức/chuyên gia tư vấn để hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ trực tiếp tại thực địa, thường xuyên và liên tục đối với các chủ thể để triển khai phương án kinh doanh.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan quản lý OCOP cấp tỉnh, tổ chức/chuyên gia tư vấn OCOP để tổ chức đánh giá và lựa chọn ý tưởng/sản phẩm tham gia Chương trình OCOP; hướng dẫn các chủ thể tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước, đặc biệt là về các chính sách: tín dụng, khoa học công nghệ, liên kết chuỗi giá trị, đào tạo nghề,... theo dõi tiến độ triển khai, xác định các khó khăn/vấn đề và nhu cầu hỗ trợ của các chủ thể.

- Phối hợp các đơn vị hỗ trợ đào tạo nghề Chương trình OCOP cho các chủ thể.

- Tổ chức đăng ký, tiếp nhận hồ sơ tham gia Đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP trong địa bàn thị xã: Tiếp nhận hồ sơ và mẫu sản phẩm trong thời gian 03 ngày làm việc (*kể từ ngày nhận hồ sơ*), Phòng Kinh tế kiểm tra tính hợp lệ của thành phần hồ sơ và hướng dẫn các chủ thể hoàn thiện hồ sơ.

- Tham mưu Hội đồng đánh giá, xếp hạng cấp thị xã tổ chức đánh giá sản phẩm OCOP cấp thị xã tổ chức đánh giá, xếp hạng theo Bộ tiêu chí được quy

định tại Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 781/QĐ-TTg ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số phụ lục Quyết định số 1048/QĐ-TTg.

- Thông báo kết quả đánh giá, phân hạng sản phẩm của Hội đồng cấp thị xã cho UBND cấp xã và các chủ thể.

- Hoàn thiện và chuyên hồ sơ, sản phẩm mẫu đối với những sản phẩm đạt từ 50 đến 100 điểm để đề nghị cấp tỉnh đánh giá, phân hạng.

- Phối hợp với các Sở ngành xây dựng kế hoạch, tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cho sản phẩm OCOP trên địa bàn huyện; Hỗ trợ các chủ thể OCOP tham gia xúc tiến thương mại cấp tỉnh, Trung ương.

3.3. Các Chủ thể tham gia OCOP

- Xây dựng phương án kinh doanh sản phẩm của chủ thể theo biểu mẫu số 3, Phụ lục 2, Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ, do UBND cấp xã cung cấp.

- Xây dựng hồ sơ đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định tại Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 và Quyết định số 781/QĐ-TTg ngày 08/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Gửi hồ sơ đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP nộp tại Phòng Kinh tế.

- Chủ động, phối hợp với UBND xã, phường, Phòng Kinh tế và các đơn vị có liên quan, tổ chức/chuyên gia tư vấn OCOP để tiếp cận các chính sách hỗ trợ về tín dụng, khoa học công nghệ, liên kết chuỗi giá trị, đào tạo nghề.

- Tổ chức triển khai các nội dung, giải pháp theo phương án kinh doanh nhằm phát triển sản xuất, kinh doanh và sản phẩm OCOP.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí bố trí trong dự toán chi thường xuyên của ngân sách thị xã, nguồn kinh phí lòng ghép từ Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020, các chương trình an sinh xã hội và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Thực hiện theo Thông tư số 43/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 và Thông tư số 08/2019/TT-BTC ngày 30/01/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 43/2017/TT-BTC.

Các đơn vị được giao nhiệm vụ lập dự toán kinh phí thực hiện gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Cơ quan tham mưu, giúp việc cho UBND thị xã, Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới thực hiện chương trình OCOP; tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Chương trình OCOP theo giai đoạn và hàng năm; hướng dẫn triển khai Chương trình OCOP đến các xã, phường.

- Tham mưu UBND thị xã thành lập, kiện toàn Hội đồng và Tổ giúp việc đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm (gọi tắt là chương

trình OCOP) trên địa bàn thị xã Bình Long khi có sự thay đổi nhân sự.

- Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan liên quan tổ chức các Hội nghị chuyên đề liên quan đến Chương trình OCOP trên địa bàn thị xã.

- Thực hiện nhiệm vụ thường niên trong triển khai Chương trình OCOP. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn thị xã và Báo cáo Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia thị xã, UBND thị xã, Sở Nông nghiệp và PTNT theo định kỳ và đột xuất khi có yêu cầu.

- Phối hợp với Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và PTNT các ngành liên quan hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hỗ trợ các chủ thể OCOP về ghi nhãn hàng hóa, mã số, mã vạch, quyền sở hữu trí tuệ.

- Lập dự toán kinh phí thực hiện chương trình theo đúng quy định gửi về Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định và trình UBND thị xã, xem xét phê duyệt.

2. Phòng Tài Chính - KH

Tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí thực hiện Chương trình OCOP, hướng dẫn các đơn vị được cấp kinh phí thực hiện thanh quyết toán các nguồn vốn được giao để thực hiện Chương trình OCOP theo đúng quy định hiện hành.

3. Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP và Tổ giúp việc

- Chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá, xếp hạng các sản phẩm OCOP trên địa bàn thị xã.

- Tham mưu kịp thời cho UBND thị xã để xuất Hội đồng đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh thực hiện đánh giá, xếp hạng đối với các sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên.

- Hướng dẫn các cơ sở sản xuất hoàn thiện các sản phẩm để thực hiện đánh giá ở các chu kỳ tiếp theo.

4. UBND các xã - phường

- UBND xã, phường tổ chức triển khai thực hiện chương trình OCOP; bố trí cán bộ hướng dẫn, theo dõi thực hiện Chương trình trên địa bàn xã, phường theo hình thức kiêm nhiệm.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng, người dân, tổ chức kinh tế và các chủ thể OCOP trên địa bàn các nội dung của Chương trình OCOP.

- Rà soát các sản phẩm tiềm năng, khuyến khích, hỗ trợ và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tham gia đăng ký và chuẩn bị hồ sơ sản phẩm, xác nhận các nội dung của hồ sơ minh chứng về tỷ lệ sử dụng lao động địa phương, nguồn nguyên liệu.

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về chương trình OCOP, thường xuyên đăng tải các tin, bài, phóng sự nêu gương điển hình các tổ chức, cá nhân trong thực hiện Chương trình OCOP trên địa bàn thị xã và trong tỉnh;

phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện chuyển đổi số trong Chương trình OCOP.

- Phát triển các sản phẩm du lịch gắn với nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới phụ trách ngành dịch vụ du lịch nông thôn và bán hàng phụ trách đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP nhóm sản phẩm “Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch”.

- Chủ trì phối hợp với các sở ngành quảng bá, xúc tiến du lịch, các sản phẩm, dịch vụ du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với Chương trình OCOP trên cơ sở phát huy thế mạnh về danh lam thắng cảnh, truyền thống văn hóa.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

6. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì phối hợp với UBND các xã, phường, các đơn vị liên quan kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các hoạt động/chủ thể OCOP; hướng dẫn đánh giá nội dung về bảo vệ môi trường khi xem xét công nhận sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với phòng Kinh tế tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

7. Trung tâm Y tế

- Phụ trách quản lý, hướng dẫn, đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP loại sản phẩm thuộc ngành (Thảo dược và nhóm đồ uống không cồn “Nước khoáng thiên nhiên, nước uống tinh khiết”).

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các đơn vị hỗ trợ các chủ thể OCOP thực hiện và tuân thủ các yêu cầu về an toàn thực phẩm; đăng ký công bố chất lượng sản phẩm trong sản xuất kinh doanh sản phẩm OCOP.

- Phối hợp với Phòng Kinh tế tham gia đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

8. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp

- Phụ trách hướng dẫn chủ thể OCOP loại sản phẩm thuộc nhóm “thực phẩm tươi sống” và nhóm “thực phẩm khô, sơ chế”.

- Hỗ trợ nông dân ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ sản xuất tròng trọt, chăn nuôi, giết mổ/sơ chế, vệ sinh thú y, bảo quản; sản xuất theo quy trình chất lượng tiên tiến, quy trình thân thiện với môi trường, an toàn thực phẩm (các chỉ tiêu an toàn thực phẩm đạt đầy đủ như vi sinh, kim loại nặng, dư lượng thuốc BVTV, phụ gia, hóa chất không mong muốn,...) theo quy định; phát triển chuỗi giá trị, vùng nguyên liệu; hỗ trợ các Hợp tác xã, Tổ hợp tác lĩnh vực nông nghiệp để phát triển sản phẩm OCOP của các đơn vị này.

- Phối hợp với các xã phường xác định sản phẩm, nhóm sản phẩm tiềm năng trong lĩnh vực tròng trọt, chăn nuôi có lợi thế để hỗ trợ xây dựng phát triển sản phẩm OCOP gồm các nội dung như:

- Tham gia Tổ giúp việc hội đồng OCOP.

9. Ngân hàng Nông nghiệp & PTNT Bình Long; Ngân hàng Chính sách xã hội thị xã; các ngân hàng thương mại trên địa bàn thị xã

Hỗ trợ các doanh nghiệp, Hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh tiếp cận nguồn vốn vay để tổ chức sản xuất; chương trình tín dụng chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất và mở rộng đối tượng cho vay để phát triển Chương trình OCOP trên địa bàn khó khăn.

10. Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã và các Tổ chức Hội, Đoàn thể

Đề nghị phối hợp triển khai các nội dung Chương trình OCOP tới Hội viên, Đoàn viên. Đồng thời, tiến hành rà soát, đăng ký các cơ sở sản xuất kinh doanh đủ điều kiện là Hội viên, Đoàn viên của Đoàn thể mình tham gia Chương trình.

11. Các cơ sở sản xuất

- Lựa chọn các sản phẩm để hoàn thiện, lập hồ sơ đăng ký đánh giá, xếp hạng theo quy định.

- Huy động nguồn lực để từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng để có đủ năng lực sản xuất đối với các sản phẩm được xếp hạng từ 3 sao trở lên.

- Đảm bảo duy trì hoặc nâng cao chất lượng theo các yêu cầu của Bộ tiêu chí sản phẩm OCOP sau khi được Hội đồng đánh giá, xếp hạng cấp thị xã và tỉnh xếp hạng từ 3 sao trở lên.

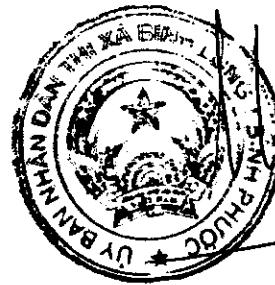
- Tiếp tục nghiên cứu, chủ động đề xuất các sản phẩm mới để tham gia Chương trình OCOP.

Trên đây là nội dung Kế hoạch triển khai Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn thị xã giai đoạn 2021-2020. Đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện./.

Not nhận:

- Văn phòng ĐPXD NTM tỉnh Bình Phước;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã;
- CT. các PCT. UBND thị xã;
- Các Hội, Đoàn thể của thị xã;
- Thành viên Hội đồng và Tổ giúp việc đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP thị xã;
- Các Phòng, ban ngành liên quan thuộc thị xã;
- UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử thị xã (*đưa tin*);
- LĐVP, CV(SX);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Hồng Vân

PHỤ LỤC

**BẢN MỤC PHÂN LOẠI SẢN PHẨM THAM GIA
CHƯƠNG TRÌNH MÔI XÃ MỘT SẢN PHẨM (OCOP) VÀ PHÂN CÔNG
ĐƠN VỊ PHỤ TRÁCH HƯỚNG DẪN**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2022
của UBND thị xã Bình Long)

S TT	Phân loại sản phẩm	Đơn vị phụ trách hướng dẫn
I	NGÀNH THỰC PHẨM	
1	Nhóm: Thực phẩm tươi sống	
1.1	Phân nhóm: Rau, củ, quả, hạt tươi	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp
1.2	Phân nhóm: Thịt, trứng, sữa tươi	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp
2	Nhóm: Thực phẩm khô, sơ chế	
2.1	Phân nhóm: Gạo, ngũ cốc	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp
2.2	Phân nhóm: Mật ong, các sản phẩm từ mật ong, mật khác	Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp
3	Nhóm: Thực phẩm chế biến	
3.1	Phân nhóm: Đồ ăn nhanh	Phòng Kinh tế
3.2	Phân nhóm: Chế biến từ gạo, ngũ cốc	Phòng Kinh tế
3.3	Phân nhóm: Chế biến từ rau, củ, quả, hạt	Phòng Kinh tế
3.4	Phân nhóm: Chế biến từ thịt, trứng, sữa	Phòng Kinh tế
3.5	Phân nhóm: Chế biến từ thủy, hải sản	Phòng Kinh tế
4	Nhóm: Gia vị	
4.1	Phân nhóm: Tương, nước mắm, gia vị dạng lỏng khác	Phòng Kinh tế
4.2	Phân nhóm : Gia vị khác	Phòng Kinh tế
5	Nhóm: Chè	Phòng Kinh tế
5.1	Phân nhóm: Chè tươi, ché biến	Phòng Kinh tế
5.2	Phân nhóm: Các sản phẩm khác từ chè, trà	Phòng Kinh tế
6	Nhóm: Cà phê, Ca cao	Phòng Kinh tế
II	NGÀNH ĐỒ UỐNG	
1	Nhóm: Đồ uống có cồn	
1.1	Phân nhóm: Rượu trắng	Phòng Kinh tế
1.2	Phân nhóm: Đồ uống có cồn khác	Phòng Kinh tế
2	Nhóm: Đồ uống không cồn	
2.1	Phân nhóm: Nước khoáng thiên nhiên, nước uống tinh khiết	Trung tâm Y tế
2.2	Phân nhóm: Đồ uống không cồn	Phòng Kinh tế
III	NGÀNH THẢO DƯỢC	
1	Nhóm: Thực phẩm chức năng, thuốc từ dược liệu, thuốc Y học cổ truyền	Trung tâm Y tế

2	Nhóm: Mỹ phẩm	Trung tâm Y tế
3	Nhóm: Trang thiết bị, dụng cụ y tế	Trung tâm Y tế
4	Nhóm: Thảo dược khác	Trung tâm Y tế
IV	NGÀNH THỦ CÔNG MỸ NGHỆ, TRANG TRÍ	
1	Nhóm: Thủ công mỹ nghệ, trang trí	Phòng Kinh tế
2	Nhóm: Thủ công mỹ nghệ gia dụng	Phòng Kinh tế
V	NGÀNH VẢI, MAY MẶC	Phòng Kinh tế
VI	NGÀNH DỊCH VỤ DU LỊCH NÔNG THÔN VÀ BÁN HÀNG	
1	Nhóm: Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch.	Phòng Văn hóa và Thông tin